Năm Hợi Nói Chuyện Heo

Phan Văn An.

Heo: Tiếng Hán Việt gọi là Hợi. Nhiều vùng ở Việt nam gọi là Lợn hoặc Heo. Heo hay lợn là một loài động vật được loài người thuần hóa đã từ lâu. Heo hay Lợn có nhiều tên gọi khác nhau. Sau đây xin phân loại một vài loại thông dụng thường gặp.

Xét về nơi “ cư trú” thì heo hoặc lợn được chia làm 2 loại:

\_ Heo nhà: Tức là loại heo được nuôi trong chuồng của các gia đình, nhất là ở nhà quê hoặc nuôi trong các trại chăn nuôi tập thể của các công ty. Ngày xưa khi khoa hoặc chưa tiến bộ, người ta nuôi heo bằng những thực phẩm tự nhiên như cây chuối,rau cỏ, hèm rượu hoặc những thức ăn dư thừa. Nếu những nhà nuôi số heo lớn thì chủ nhà phải mua thêm những thức ăn đã được chế biến sẵn cho heo. Ở nhà quê, nhiều gia đình nuôi heo không giữ trong chuồng và tự chúng đi tìm kiếm thức ăn để nuôi sống. Ở Việt nam, sau biến cố 30 tháng 4 năm 1975, nhiều gia đình ở thôn quê trở nên khá giả nhờ nghề “ Nấu rượu, nuôi heo” hoặc nuôi heo nái, heo nọc hoặc làm nghề bổ heo.

-Heo rừng: Có nhiều địa phương gọi heo rừng là lợn ri. Không biêt từ đâu phát sinh từ ngữ nầy và có thể chỉ được xử dụng trong một vài vùng nhỏ hẹp và không được nhiều người biết đến. Đây là loại heo sống ở rừng, không có người chăm sóc. Thức ăn của chúng là củ, rau cỏ trong rừng rậm. Loại heo nầy thường qui tụ thành từng đàn và là một mối đe dọa cho nhà nông. Vào những đêm thanh vắng, tối trời, không có bóng dáng người qua lại, chúng kéo nhau từng đàn ra ruộng đồng phá phách hoa màu như lúa, khoai, đậu, mè v.v. Thường người nông dân phải thức đêm để canh gác hoặc làm những hình nộm trông giống hình người để heo rừng sợ và không dám bén mảng đến những ruộng lúa nương khoai để phá phách. Cũng có những vùng người nông dân làm những “ Bẫy” và heo bị sa lầy, có lúc cả đàn, lúc đó hoa màu không bị phá hoại, trái lại người nông dân tha hồ ăn nậu thịt heo rừng. Loại heo rừng nầy cũng thường bị những toán người cùng với những chú chó săn tinh hơi phát giác trong rừng rậm và tiêu diệt.

Xét về giới tính và công dụng: thường được phân loại như sau: heo đực, heo cái, heo nái, heo thịt:

-Heo đực: thường chỉ nuôi để cung cấp thịt cho thị trường hoặc khi cần thiết xử dụng trong gia đình hoặc làng xóm. Thường vào dịp tết hoặc lễ hội lớn trong làng, 5 hoặc 7 gia đình qui tụ lại và bổ một con heo chia nhau thịt về dùng trong gia đình thay vì đi mua ngoài chợ. Muốn thịt heo đực ngon và khỏi hôi, heo đực cần phải “ được thiến”. Heo đực còn có công dụng truyền giống, vì vậy nhiều vùng còn gọi là heo nọc. Nhưng vào thời buổi văn minh nầy, người ta không muôn dùng từ ngữ tượng hình đó. Ở Việt nam hiện nay, có nhiều trại chăn nuôi, người ta gọi loại heo đực nầy là “ heo thí tình”. Thường thì loại heo “ thí tình” nầy phải nuôi riêng, cho ăn và chăm sóc cẩn thận hơn loại heo bình thường.

Heo cái: Ngoài công dụng cung cấp thịt,heo cái hay còn gọi là heo nái thường sinh ra những đàn heo con ( nếu có heo thí tình) và là nguồn lợi đáng kể trong ngành chăn nuôi của gia đình.. Thường mỗi năm heo nái có thể sinh sản hai lần và heo có thể có chữa trong vòng ba tháng.

Cả hai loại heo nọc ( heo đực) heo nái ( heo cái) đều có thể cung cấp thịt, nhưng các nhà chăn nuôi cho hay loại heo “ thí tình” và heo nái thì thịt không ngon và rất dai, chính vì thế khó tiêu thụ trên thị trường. hoặc có bán được thì giá cũng rất rẻ.

Xét về màu sắc: Nhìn vào màu sắc bề ngoài, người ta có thể chia ra: Heo trắng, heo đen, heo lang. Đây chỉ là cách phân loại tùy màu sắc. Ở nhà quê,người ta nuôi một loại heo đặc biệt gọi là Heo Cỏ. Loại heo nầy khá sạch sẽ, nhiều lúc đi lại trong sân với trẻ con. Về sau loại heo nầy được mang vào Hoa kỳ và được gọi là Vietnamese Belly Pot và cũng được nuôi như chó, mèo.

Ích lợi của heo: Nếu nuôi chó để giữ nhà, làm chó nghiệp vụ, chó săn thì nuôi heo cũng có nhiều công dụng. Heo là loại thú vật có khứu giác rất nhạy bén. Tác giả Uyên Vi trong đặc San “Ất Hợi” của Cộng Đoàn có kể những lợi ích của heo, xin được trích đăng lại đây để cống hiến bạn đọc trong những ngày xuân. “ Trong phim và truyện có tựa đề: Papillon- người tù khổ sai- có một cảnh người thổ dân đã dùng một con heo dẫn đường để đi qua đi lại một ốc đảo mà xung quanh vây bọc bởi những lớp bùn. Bạn tù của Papillon vì hấp tấp đã bị lún bùn và chết mất xác ở đó. Heo có cái mũi rất lạ lùng và rất nhạy bén để biết chỗ nào có đất thịt để bước qua và chỗ nào là đất bùn để tránh.

Còn nông dân Pháp cư ngụ tại vùng núi Alpes lại dùng heo để tìm nấmTuffles. Loại nấm nầy rất quí và rất đắt, một củ chỉ lớn bằng ngón tay út,trị gía hơn 50 Mỹ kim. Trong thiên nhiên có hai thứ nấm trắng và đen. Loại nấm nầy rất đặc biệt và mọc rất sâu dưới đất, từ 30 đến 50 phân tây, chính vì thế mắt thường không thể tìm ra, ngay cả dùng máy điện tử tối tân để rà cũng không thấy. Chính vì thế người ta cần đến cái lỗ mũi của heo để tìm kiếm.

Ngoài ra các đội biên phòng của các cơ quan bài trừ thuốc phiện cũng dùng heo để bắt thuốc phiện lậu, được dấu trong các vỏ xe hoặc trong các bình xăng. Duy chỉ có mũi heo mới phân biệt được mùi xăng và mùi thuốc phiện ( UYÊN VI).

Ngoài những ích lợi trên, ích lợi chính khi nuôi heo là để ăn thịt và thêm tài chánh cho gia đình. Phải, một trong những nghề chăn nuôi ít vốn mà gia đình nhà quê nào cũng có thể thực hiện được, đó là nghề nuôi heo.. Chính vì sự dễ dàng đó mà ở vùng quê hầu như nhà nào cũng nuôi một vài con heo nái hoặc heo đực để phụ giúp cho ngân khoản của gia đình khi cần. Hơn nữa thực phẩm của heo ở nhà quê lại dễ dàng, chỉ cần trồng rau, cây chuối, dùng cám gạo hoặc những thực phẩm dư thừa là có thể nuôi heo được mà không cần mua thực phẩm cho heo Ngoài việc nuôi heo “Thí tình” cho mượn để thu tiền, các loại heo khác cũng giúp thêm tài chánh cho gia đình.

Những món ăn liên quan đến thịt heo: Điều hiển nhiên không ai chối cãi, đó là thịt heo làm được rất nhiêu món ăn. Kẻ viết bài nầy xin được liệt kê một vài món chính, còn công thức, phương pháp làm xin nhờ các vị chuyên môn, có kinh nghiệm vì kẻ nầy chỉ biết ăn chứ không biết làm nên không dám múa rìu qua mắt thợ. Món ăn đầu tiên rất thông dụng là món chả lụa, giò thủ, Nem, tré, dồi heo, thịt heo đông lạnh, giò heo, heo quay, mỡ heo, tiết canh heo,, xương heo, giả cầy.

Chắc chắn thịt heo còn nhiều công dụng và còn làm được nhiều món ăn hấp dẫn hơn nữa, nhưng xin tạm ngưng ở đây để bàn thêm một vài khía cạnh khác liên quan đến heo.

Hình ảnh heo trong Văn chương Việt nam: Heo là một loại động vật sống rất gần gủi với con người, nhất là người dân quê Việt nam. Chính vì điểm nầy mà tiền nhân đã xử dụng hình ảnh con heo để khuyên dạy những điều luân lý, phong tục, cách thức làm người cho hậu thế.

Để nhắc bảo các bậc cha mẹ, kẻ bề trên khi có con cái, thuộc cấp phải biết để tâm dạy bảo, giáo dục. Nuôi con không phải chỉ biết cho ăn sung, mặc sướng mà quên bổn phận nuôi dạy vấn đề đức dục. Nếu như thế chẳng khác gì nuôi một con heo, chỉ biết lo cho mập mạp để bán được nhiều ký hoặc có được bộ lòng ngon, béo.Tiền nhân rất nặng lời với những bậc cha mẹ không chu toàn bổn phận giáo dục con cái, bỏ quên phần đạo đức, tư cách mà chỉ lo thể xác:

Nuôi con chẳng dạy, chẳng răn,

Thà rằng nuôi lợn cho ăn lấy lòng.

Sinh ra sống ở trên đời, ngoại trừ một số người có ơn gọi riêng,sống đời tận hiến, còn những người khác dù nam hay nữ đều phải đi vào cuộc sống hôn nhân:

Đem thân xuống cõi phù sinh,

Đố ai giữ được chữ trinh ở đời.

Có âm dương có vợ chồng,

Dẫu rằng trời đất cũng vòng phu thê.

Theo phong tục ngày xưa, trong khuôn khổ của đạo giáo, trước khi thành vợ chồng, chung sống với nhau, đôi trai gái và hai gia đình phải trải qua nhiều nghi lễ rất rườm rà: Mai mối, dạm hỏi, tấp ngọ, bỏ trầu, xin cưới, rước dâu. Một trong những điều nặng nề và lo lắng cho họ nhà trai, nhất là chú rể tương lai là việc thách cưới. Vì không đủ điều kiện theo yêu cầu của họ nhà gái nên chàng rể tương lai đêm ngày phải lo lắng cho cuộc hôn nhân của mình :

Cưới em anh nghĩ cũng lo,

Con lợn chẳng có, con bò thì không.

Tục thách cưới, tham lam của cải, “ cha mẹ đặt đâu, con ngồi đó” đã làm cho nhiều cặp vợ chồng trẻ mất hạnh phúc ngay khi vừa cưới về, vì họ phải lo làm lụng đầu tắt mặt tối để thanh toán món nợ đã vay mượn để lo đám cưới. Bài Ca dao sau đây nói lên lòng tham lam của cha mẹ để rồi người con gái phải chịu cảnh đọa đày, bất hạnh khi bước chân về nhà chồng:

Mẹ tôi tham thúng xôi rền,

Tham con lợn béo, tham tiền Cảnh Hưng.

Tôi đã bảo mẹ rằng không,

Mẹ hấm, mẹ hứ, mẹ bưng ngay vào.

Bây giờ kẻ thấp, người cao,

Như đôi đũa lệch, biết sao cho vừa.

Cũng vì tục thách cưới khó khăn như thế, nên chàng rể tương lai thường hứa hảo với vị hôn thê của mình về những gì mà chàng và gia đình chàng sẽ mang tặng cô gái để được lòng người yêu:

Cưới em tám vạn trâu bà,

Bảy vạn dê lợn , chín vò rượu tăm.

Cuộc sống con người không phải lúc nào “ cũng thuận buồm xuôi gió”,” lên voi xuống chó”,hầu như là định luật của cuộc sống. Sự đảo lộn trong cuộc sống, sự thay đổi ngôi vị trong xã hội là điều hầu như thương xuyên xảy ra và khó lòng tránh khỏi. Để yên ủi những người sa cơ, thất thế, Ca dao viết:

Hùm nằm cho lợn liếm lông,

Một chục quả hồng nuốt lão tám mươi.

Qua hai câu Ca dao trên, người đọc thấy được sự dối trá,đảo ngược, lên voi xuống chó của cuộc sống. Theo lẽ thông thường thì hùm, beo, hoặc khái là chúa tể sơn lâm muốn làm thịt, xơi tái các chú lợn lúc nào cũng được, nhưng khi sa cơ thì chú hùm lại đi vào đường cùng phải để cho chú lợn toàn quyền quyết định số phận của mình. Điều nầy chúng ta thây rõ trong cuộc chiến. Khi chiến tranh chấm dứt, bên thua cuộc lúc nào cũng phải chịu bắt bớ, giam cầm, tù tội, có nhiều lúc nguy hiêm đến tính mạng, mặc dầu trước đây họ là những nhân vật oai phong, quyền lực., nắm quyền sinh sát trong tay.

Tình yêu muôn đời vẫn là đề tài, là nguồn cảm hứng cho các tác phẩm văn chương, cho các nhạc sĩ sáng tác nhạc phẩm. Tình yêu trôi chảy thì mọi việc dầu lớn, nhỏ thì mọi chuyện êm trôi, tốt đẹp, còn nếu trắc trở thì mọi việc xung quanh đều bị ảnh hưởng. Khi cặp trai gái yêu nhau mà mộng không thành mọi công việc liên quan đến anh chị đều bị bỏ rơi, sao nhãng, nhiều lúc sức khỏe, tính tình cũng cũng thay đổi:

Yêu nhau chẳng lấy được nhau,

Con lợn bỏ đói, buồng cau bỏ già.

Như trên đã nói, nghề nuôi heo sẽ tăng thêm ngân quỉ cho gia đình, cũng như nghề nuôi tằm tuy số vốn ít nhưng lại có nguồn lợi đáng kể. Để nói về nguồn lợi của hai ghề chăn nuôi nầy, tục ngữ Việt nam có câu:

Giàu lợn ba năm,

Giàu tằm ba lứa.

Trong việc làm ăn buôn bán, nhất là việc trao đổi thực phẩm ngày xưa, không được tổ chức qui mô, khoa học như thời nay. Người ta thường trao đổi thực phẩm với nhau qua hình thức

“Qua lại” hoặc đem ra chợ bán những thứ mình có rồi mua lại những thứ khác cho gia đình tiêu thụ. Tuy nhiên có những thứ loài vật không thể mang ra chợ lúc còn sống, trái lại nếu muốn trao đôi, mua bán thì phải tới nhà.Để nhắc bảo chủ của tục ngữ có viết:

Lợn nhà, gà chợ.

Thời nào cũng vậy, trong những người chăm lo sức khỏe gia súc, có những người rất nhiệt tình, nhưng có những người chỉ làm sơ sài, qua chuyện chỉ để kiếm tiền mà không nghĩ đến kết qủa. Trường hợp nầy không phải chỉ xảy ra trong lãnh vực chưa trị gia súc mà trong nhiều lãnh vực khác cũng xảy ra tương tự:

Lợn lành chữa ra lợn toi.

Ở nhà quê, những vùng nông thôn, người ta thường làm những chuồng bằng gỗ, nhiều khi xây bằng xi măng, hoặc dùng những vật liệu chắc chắn khác để cho heo ở hầu tránh sự phá phách hoặc bảo vệ vệ sinh. Nếu vì lý do nào đó, khi chú heo thoát ra được khỏi chuồng thì chủ phải rượt đuổi để bắt bỏ vào chuồng lại. Trong cuộc sống cũng vậy, nhiều lúc đang sống yên ổn, bình thường, thì gặp sóng gió ập đến hoặc do thiên nhiên, nhiều lúc do con người tạo nên, làm cho cuộc đời đang sống yên ổn phải thay đổi, phải kiến tạo lại với bao mất mát về tinh thần cũng như vật chất. Để khuyên con người sống theo những gì mình có, đừng “ đứng núi nầy trông núi nọ”,tục ngữ có câu:

Lợn trong chuồng thả ra mà đuổi.

Trong lãnh vực chăn nuôi, người bình dân có rất nhiêu kinh nghiệm. Có những loại gia súc có thể nhịn đói nhiều ngày, hoặc giảm thức ăn hàng tháng, hàng năm, trái lại có loại nếu thiếu một bữa ăn là bị ảnh hưởng và thiệt thòi cho việc chăn nuôi. Để nhắc bảo về việc chăn nuôi heo và nuôi tằm lấy tơ, tục ngữ Việt nam viết:

Lợn đói một năm

Không bằng tằm đói một bữa.

Theo quan niệm thông thường, người ta cho rằng heo là loại động vật lười biếng “ ăn no lại nằm”, không lo lắng, vất vả,chính vì thế có suy luận ai sinh vào năm hợi thường nhàn hạ và có câu:

Tuổi hợi ngồi đợ mà ăn.

Không biết có bao nhiêu độc giả đọc cuốn Đặc san nầy sinh vào năm Hợi, quí vị nghĩ thế nào về câu tục ngữ nầy. Nếu đúng xin chúc mừng quí ví có tuổi hợi, nếu sai thì cũng xin thông cảm, vì trên đời nầy cái gì cũng có luật trừ cả.’

Trong các tục lễ về cưới hỏi, thách cưới là điều nặng nề và khó khăn nhất. Có lẽ cũng vì thế có nhiều câu Ca dao dùng chữ heo trong tục thách cưới. Hãy nghe lời của một gia đình nhà gái đòi hỏi nhà trai khi muốn có con dâu:

Cưới ta chín chục con trâu,

Ba trăm con lợn đưa dâu về nhà.

Bắt lợn đi cưới, bắt gà đi cheo.

Đầu lợn lớn hơn đầu mèo,

Làng ăn không hết, làng treo đầu đình.

Tục thách cưới là vấn đề nan giải cho những chàng trai “ khố rách áo ôm”. Trong lúc đó có những bà duyên sắc tuy đã có chồng và đã hơn một lần nhận heo, bò của nhà trai mang đến, nhưng lại phải lòng những chàng trai khác và những hạng sở khanh nầy lại đem lời ong bướm tán tỉnh, hứa hẹn sẽ “ trả lễ” để một lần nữa nàng tiến bước theo chàng:

Chồng ai như cột đình xiêu,

Như cây gỗ mục, còn yêu nỗi gì.

Em về rẩy quách nó đi,

Hết bao nhiêu bạc anh thì trả cho.

Cưới lợn thì anh trả bò,

Cưới tiền đền bạc còn lo nỗi gì.

Có nhiều cha mẹ vì “ Đặt giá” quá cao, nên con gái mất duyên, ế chồng và cuối cùng phải chấp nhận cảnh hẩm hiu. Người bình dân có những lời mỉa mai:

Hàng dầu cất gánh làm cao,

Khi mua không bán,khi rao không màng

Hoặc Có duyên kẻ đón người đưa,

Hết duyên đi sớm về trưa một mình.

Hay Còn duyên anh cưới ba heo,

Hết duyên anh cưới con mèo cụt tai.

Trong vấn đề tình yêu cũng có nhiều cô gái kén chọn quá để đến lúc không có người tới lui đành phải chấp nhận môi tình muộn màng, gượng ép:

Đầu gà má lợn thì chê,

Thấy anh câu ếch lăn lê rau bèo.

Tuy nhiên cũng có những cô gái nhà quê rất chân thành, họ chấp nhận cảnh nghèo và không đòi hỏi của cải, họ chỉ cần tình yêu chân thật, chung thủy. Hãy nghe cô gái nhà quê tâm sự:

Người ta thách lợn, thách gà,

Nhà em thách cưới một nhà khoai lang.

Khi lấy chồng,cô gái nào cũng muốn được yêu thương, nâng đỡ, được che chở, bao bọc,nhưng không phải ông chồng nào cũng có thể thực hiện trọn vẹn. Hãy nghe một nữ nhi than thở về chồng:

Chồng người vác giáo săn heo,

Chồng em vác đũa săn mèo khắp mâm.

Heo trong phong tục Việt nam: Trong chế độ phong kiến, mỗi lần có bổ heo thì phải biếu cho các vị chức sắc trong làng “ thủ vĩ” để tỏ lòng tôn kính. Còn trong tục cưới hỏi thì ông bà mai cũng được kính đầu heo. Khi làm đám hỏi, dựng vợ, gả chồng cho con cái, nhà nào cũng muốn tổ chức sang trọng, cho đúng thủ tục, lễ nghi, tức phải có heo quay làm lễ vật, nếu nhà nghèo không đủ cả con heo, thì cũng phải có đầu heo. Chính vì tục lễ đó, khi có con hoặc cháu đầu lòng, người ta không hỏi “ có cháu trai hay gái” mà lại hỏi “ Mất hay được đầu heo”

Chắc chắn heo có rất nhiều ảnh hưởng trong phong tục Việt nam, nhưng không thể trình bày hết trong bài khảo luận ngắn gọn nầy và những ai muốn tìm hiểu thêm xin đọc “ Phong tục Việt nam”.

Một vài huyền thoại về heo :

Cách mạng Pháp 1789:

Cuộc cách mạng năm 1789 đã có sự tham gia của anh chàng bán thịt heo . Ngày 14 tháng 7 năm 1789 đoàn biểu tình kéo qua chợ, lòng yêu nước của anh chàng bán thịt heo như bị kích thích. Anh bỏ gian hàng bán thịt, xách dao chạy theo rồi tiến lên dẫn đầu đoàn biểu tình, số người tham gia càng lúc càng đông và đến chiều thì chiếm được ngục Bastille. Con dao và anh chàng bán thịt đã đi vào lịch sử của cuộc cách mạng Pháp.

Tây Du ký:

Trong Tây Du Ký có kể: Trư Bát Giới có tên là Thiên Bổng Tướng Quân ở trên thiên đình nhưng vì ham mê và hay chọc ghẹo các tiên nữ nên bị đày xuống trần gian. Mặc dầu Trư Bát Giới không phải là thủy tổ của loài heo, nhưng được xếp vào loài heo, có khuôn mặt, nhất là thú tính rất giống heo: lười, ham mê sắc dục. Biết điều đó nên ma quái thường biến hình gái đẹp để chọc ghẹo.

Hàn Tín:

Thủa còn hàn vi, một hôm đi qua chợ, Hàn Tín bị tên bán thịt heo khinh khi, làm khó dễ và bắt Hàn Tín chui dưới háng mới cho qua. Hàn Tín vì chí lớn đành chịu nhục.

Con lợn lòng:

Có nhiều dư luận cho rằng heo là loại súc vật có dục tính mạnh nhất trong các loại thú vật. Vì vậy người ta hay dùng cụm từ “ con lợn lòng” để ám chỉ những người ham mê sắc dục.

Heo trong Cựu và Tân Ước Công Giáo:

Là người công giáo chắc ai cũng biết Cựu và Tân Ước. Trong phạm vi bài nầy sẽ không trình bày về ý nghĩa, lịch sử cũng như giá trị của Cựu và Tân Ước. Ở đây chỉ xin giới thiệu một vài đoạn mà Cựu cũng như Tân Ước có dùng hình ảnh heo.

Cựu ước:

Sách Levi: Công trình sưu tập các luật về phong tục được xếp sau sách Xuất Hành, coi như luật lệ do Thiên Chúa đã ban qua ông Maisen. Thực sự các luật lệ nầy đã phát triển qua nhiều thế hệ. Thiên Chúa dùng chính nền văn hóa của dân Israel để từng bước giáo dục họ. Sách có 27 chương. Chương 11 có đề cập đến loài vật thanh sạch và loài vật ô uế. Có đoạn nói về heo như sau: “ con heo vì nó có chân chẻ làm hai, nhưng không nhai lại, các ngươi phải coi nó là loài ô uế. Thịt của chúng các ngươi không được ăn; xác chết của chúng các ngươi không được đụng tới, các ngươi phải coi chúng là loài ô uế’.

Sách Đệ Nhị Luật: Có 34 chương, trong đó chương 14 cũng trình bày về những con vật thanh sạch và những loài vật ô uế. Đoạn về heo cũng giống như sách Levi đã nói ở trên.

Sách Macabe 1 và 2: Hai cuốn sách lịch sử cuối cùng của Cựu Ước, không có trong qui điển của người Do Thái, nhưng được nhận vào của Hội Thánh Công Giáo. Sách Macabe cuốn 2, chương 7, đoạn nói về cuộc tử đạo của 7 anh em có viết “ Có 7 anh em bị bắt cùng với bà mẹ. Vua Antiokhô cho lấy roi và gân bò mà đánh họ để bắt họ ăn thịt heo là thức ăn luật Maisen cấm. Thay mặt cho anh em mình, một người lên tiếng nói: “ Vua muốn tra hỏi chúng tôi cái gì ?. Chúng tôi thà chết chẳng thà vi phạm luật của cha ông chúng tôi”

Tân Ước:

Nếu Cựu Ước la lời của các tiên tri rao giảng và nói về Đấng Cứu Thế, thì Tân Ước là những lời rao giảng, những việc làm của chính Đấng Cứu Thế được các môn đệ của Ngài ghi lại. Có 4 môn đệ là Luca, Marco, Gioan và Mattheu ghi lại đầy đủ những lời và những việc Đức Kito đã làm. Trong những tác giả nầy có một vài chỗ có dùng hình ảnh Heo. Xin được giới thiệu trong vài nét đơn sơ nầy:

Thánh sử Mattheu: Trong đoạn 7, câu 6 có viết: “ Của thánh đừng quăng cho chó, ngọc trai chớ liệng cho heo ,kẻo chúng giày đạp dưới chân, rồi còn quay lại cắn xé anh em. Cũng thánh sử Mattheu trong đoạn 8 có thuật lại câu chuyện hai người bị quỉ ám như sau: “ Khi Đức Giesu sang bờ bên kia và đến miền Gadara, thì có 2 người bị quỉ ám từ trong đám mồ mả ra đón Người. Khi ấy ở đàng xa, có một bầy heo rất đông đang ăn. Bọn quỉ nài xin Ngài rằng: “ Nếu Ông đuổi chúng tôi, thì xin sai chúng tôi nhập vào bầy heo kia” Người bảo “ Đi đi”, chúng liền ra khỏi 2 người đó và nhập vào bầy heo . Thế là tất cả bầy heo từ trên sườn núi lao xuống biển và chết đuối hết. Các người chăn heo chạy trốn vào thành, kể lại mọi sự.

Thánh sử Macco: Trong đoạn 5, từ câu 1 đến câu 30 cũng kể chuyện một người bị thần ô uế ám. Tuy có nhiều chi tiết hơn, nhưng cũng nhắc đến chuyện bầy heo và thần ô uế sau khi bị đuổi ra cũng xin nhập vào đàn heo khoảng 2000 con từ trên sườn núi lao xuống biển và chết ngộp dưới đó.

Thánh sử Luca: Trong đoạn 8, câu 32 và 33 có viết:, Ở đó có một bầy heo khá đông đang ăn trên sườn núi. Lũ quỉ xin Ngài cho phép chúng nhập vào bầy heo kia, và Ngài cho phép. Lũ quỉ xuất khỏi người đó, nhập vào bầy heo, cả bầy heo từ trên sườn núi lao xuống hồ và chết ngộp hết.. Thánh sử Luaca trong câu nguyện “ đứa con hoang đàng, có kể : “ Khi anh ta đã ăn tiêu hết sạch của cải, thì lại xảy ra trong vùng ấy một trận đói khủng khiếp và anh ta bắt đầu lâm cảnh túng thiếu, nên phải đi ở cho một người dân trong vùng. Ngươi ấy sai anh ta ra ngoài đồng chăn heo. Anh ta ao ước lấy đậu muồng heo ăn mà nhét cho đầy bụng, nhưng chẳng ai cho.

Trên đây là một vài ghi nhận về heo xin ghi lại để đóng góp vào tờ Đặc san` cua Cộng đoàn nhân đip heo đến. Chắc cò nhiêu thiếu xót và sai lỗi mong quí vị thông cảm.